ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc
Số: 33 /2017/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức trích, tỷ lệ kinh phí dự phòng; một số nội dung và mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu bồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 867/TTr-STC ngày 02/11/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về mức trích, tỷ lệ kinh phí dự phòng; một số nội dung và mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 12 năm 2017.

2. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh;
- Như Khoản 2 Điều 2 QĐ;
- Sở Tư pháp;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, QLĐT1,2,3,4, TNMT1,2, TH1,2,4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Xuân Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Mức trích, tỷ lệ kinh phí dự phòng; một số nội dung và mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 33 /2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về mức trích, tỷ lệ kinh phí dự phòng; một số nội dung và mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung khác liên quan đến tỷ lệ trích, chi trả, lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất không quy định trong Quy định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng bao gồm: Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng, Trung tâm Phát triển quỹ đất và các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tới việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Nguyên tắc chi trả

1. Đối với các khoản chi đã có định mức, tiêu chuẩn của Nhà nước thì thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Các mức chi quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này là mức tối đa, căn cứ tính chất, khối lượng thực tế của từng dự án hoặc tiểu dự án được phê duyệt, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định việc chi trả nhưng không vượt quá tổng mức trích quy định tại Điều 4 Quy định này.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Mức trích, tỷ lệ phân chia sử dụng, tỷ lệ kinh phí dự phòng đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Mức trích: Kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được trích theo tỷ lệ (%) trên tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án, cụ thể:

a) Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được trích 2% trên tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án;

b) Các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến; trường hợp dự toán đã được phê duyệt theo mức trích quy định tại điểm a khoản này nhưng không đủ để chi theo thực tế thì Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập dự toán bổ sung, gửi cơ quan Tài chính thẩm định trình UBND cùng cấp xem xét, phê duyệt bổ sung dự toán;

c) Tỷ lệ kinh phí dự phòng cho việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất (nếu có): Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư căn cứ mức kinh phí được trích của từng dự án, tiểu dự án lập dự toán kinh phí dự phòng bằng 10% kinh phí quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này để tổng hợp chung vào dự toán.

2. Tỷ lệ phân chia sử dụng kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất được trích lập theo quy định tại khoản 1 Điều này được coi là 100% và được phân chia như sau:

a) Trích 5% (năm phần trăm) cho Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh), Phòng Tài nguyên và Môi trường (đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện) để thực hiện nhiệm vụ thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

b) Trích 3% (ba phần trăm) cho Sở Tài chính (đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh); Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện) để thẩm định dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

c) Trích 90% (chín mươi phần trăm) cho Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (tự cân đối) để chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

d) Trích 2% (hai phần trăm) cho Phòng Tài chính - Kế hoạch để thực hiện công tác thẩm tra quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 5. Nội dung và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Đối với các nội dung chi quy định tại Điều 4 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Đối với các nội dung chi có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất chưa có tiêu chuẩn, định mức, đơn giá, mức chi cụ thể như sau:

a) Chi hỗ trợ thù lao cho người làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng theo ngày thực tế tham gia:

- Đối tượng được hưởng: Thành viên Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp tỉnh, cấp huyện; Cá nhân thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất cấp tỉnh, cấp huyện được giao nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất; Cá nhân thuộc các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất.

- Mức hỗ trợ không vượt quá mức lương cơ sở do Chính phủ quy định tại thời điểm hưởng hỗ trợ.

b) Chi hỗ trợ cho người tham gia làm việc trực tiếp tại hiện trường để thực hiện các công việc khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, tuyên truyền, phổ biến chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, phát tờ khai, hướng dẫn các hộ dân kê khai hoặc thu thập thông tin, chi trả tiền bồi thường hỗ trợ, chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế, chi bảo vệ, chống tái chiếm đất,... Đối với người hưởng lương được hỗ trợ: 100.000đồng/ngày/người, người không hưởng lương hỗ trợ: 120.000đồng/ngày/người.

c) Chi hỗ trợ người tham gia các cuộc họp thẩm định phương án bồi thường và tái định cư; họp giải quyết vướng mắc, và xây dựng cơ chế, chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; họp đối thoại với các hộ dân; các cuộc họp khác liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được. Đối với người hưởng lương được hỗ trợ: 100.000đồng/ngày/người, người không hưởng lương hỗ trợ: 150.000đồng/ngày/người.

d) Chi hỗ trợ tiền xăng xe cho đối tượng tự túc phương tiện đi lại (trong trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được xe công) để thực hiện các công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, mức hỗ trợ 0,2 lít xăng/km theo giá xăng tại thời điểm đi công tác, nhưng không quá 20.000đồng/ngày/người (không kể khoảng cách).

đ) Chi làm thêm giờ: Trường hợp làm việc ngoài giờ hành chính, làm thêm ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ được tính thêm chi phí làm thêm giờ theo số giờ làm thêm thực tế nhưng không quá 200 giờ/năm cho một người; mức chi theo đúng chế độ làm thêm giờ hiện hành.

Các mức chi quy định từ điểm a đến điểm đ khoản này là mức tối đa, căn cứ quy mô, tính chất, khối lượng thực tế của từng dự án, tiểu dự án, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định việc chi trả nhưng không vượt quá mức chi quy định nêu trên.

e) Trường hợp có thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quyết định mức chi trả tiền thuê nhân công trên cơ sở:

- Căn cứ mức chi quy định từ điểm a đến điểm đ khoản này trong phạm vi nguồn kinh phí được trích để lại cho đơn vị;

- Căn cứ điều kiện thực tế, qui mô, tính chất công việc, mức độ hoàn thành công việc theo hợp đồng thuê khoán đã được ký kết.

g) Các khoản chi khác nếu có phát sinh liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Tùy theo điều kiện thực tế, qui mô, tính chất công việc, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được phép quyết định mức chi cho hợp lý đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí, nhưng tối đa không quá 05% tổng mức kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được trích theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Quy định này.

Điều 6. Lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Quy định xử lý chuyển tiếp

1. Đối với những dự án, tiểu dự án đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc những dự án, tiểu dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trước ngày Quy định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo các quy định tại thời điểm phê duyệt (không áp dụng, không điều chỉnh theo Quy định này).

2. Đối với những dự án, tiểu dự án đã được lập trước ngày Quy định này có hiệu lực nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi

thường, hỗ trợ và tái định cư thì việc trích, chi trả cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo Quy định này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm trước ngày 20 tháng 12 các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Xuân Phong